TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 902/2023/HS-PT
Ngày: 29-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Ngô Mạnh Cường

Ông Đỗ Đình Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 570/2023/TLPT-HS ngày 02/8/2023, đối với bị cáo Phạm Trần Minh Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 301/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1102/2023/QĐPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2023.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Trần Minh Đ**, sinh năm 1993 tại Đắk Lắk; Nơi thường trú: K7, thôn (K, La Dray B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nơi tạm trú: GM3-13.06 chung cư A P, Phường I, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M (chết năm 2009) và bà Trần Thị Kim H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Hồng T, là Luật sư của Công ty L2, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- Người bị hại: Ông Luu Sieu T1, Quốc tịch: Đài Loan - Trung Quốc (chết ngày 03/8/2022).

Người đại điện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1958;

2. Ông Lưu Song D, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: 9 Hậu Giang, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí MinhMinh (cùng vắng mặt).

3. Bà Lưu Song L, sinh năm 1984; Địa chỉ: D lô R, cư xá P, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

4. Bà Lưu Song U, sinh năm 1987; Địa chỉ: 5 A, C, NSW, 2166, Australia (có văn bản ủy quyền cho bà Lưu Song L, vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1958; Địa chỉ: 9 Hậu Giang, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 02/8/2022, Phạm Trần Minh Đ điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 70K9-3349 chở 01 bao hàng để đúng phía trước, 03 bao hàng để nằm ngang, chồng lên nhau trên ba ga của yên xe phía sau đi từ Bến xe M đến chợ B1 để giao cho chị D1 (chưa rõ lai lịch) tại địa chỉ số I đường H, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe trên làn đường bên phải, đến trước nhà số I, đường H, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Điệp không chú ý quan sát phía bên phải, Đ tránh xe ôtô (chưa rõ biển số) đang di chuyển bên trái cùng chiều, nên bất ngờ chuyển hướng sang bên phải, làm góc dưới bên phải bao hàng dưới cùng phía sau trúng vào tay lái bên trái ông Lưu Sieu T2 đang điều khiển xe gắn máy biển số 59LA-004.47 đi phía sau, bên phải, cùng hướng, làm ông T2 ngã xuống đường. Đ tiếp tục đi giao hàng cho chị D1. Khoảng 10 phút sau, Đ quay lại đưa ông T2 đi Bệnh viện T3 cấp cứu, sau đó ông T2 được người nhà chuyển đến Bệnh viện C cấp cứu, đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 03/8/2022 thì tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H, Phạm Trần Minh Đ đã khai nhận do bất ngờ chuyển hướng sang bên phải, làm góc dưới bên phải bao hàng va chạm vào tay lái bên trái của ông L1 Sieu Tek xảy ra tai nạn làm ông T2 ngã xuống đường tử vong.

Ngày 18/8/2022, Phòng K - Công an Thành phố H có Kết luận giám định pháp y số 4555-22/KL-KTHS, kết luận nguyên nhân tử vong của L3: "Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não".

Ngày 06/10/2022, P - Bộ C1 có Kết luận giám định số 5257/KL-KTHS về dấu vết va chạm, nội dung:

"- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, bám chất màu đen mặt trên góc dưới bên phải bao hàng dưới cùng phía sau bên phải xe mô tô biển số 70 K9-

3349, có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau phù hợp với dấu vết trược xước, mất muội cao su màu đen, bám chất màu xanh mặt ngoài phía sau và bên dưới đầu tay cầm lái bên trái xe mô tô biển số 59LA-004.47, có chiều từ phải sang trái, từ sau về trước; đây là vị trí chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 70K9-3349 và xe mô tô biển số 59LA-004.47 chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày số 1, trên chiều bên phải đường H hướng từ vòng xoay Mũi T đi đường B".

Hiện trường là đường H thuộc Phường A, Quận F, đoạn từ vòng xoay M đến đường B. Đoạn đường này được tổ chức hai chiều xe lưu thông phân cách bằng vạch sơn màu vàng liên tục, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng với kích thước mỗi chiều đường là 6m.

Nguyên nhân của vụ tai nạn là do Phạm Trần Minh Đ điều khiển xe mô tô biển số 70K9-3349 chở 04 bao hàng lưu thông trên đường H chuyển hướng không quan sát đã vi phạm Điều 8, Điều 15 Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008.

Vật chứng vụ án: có bản thống kê vật chứng kèm theo.

Về phần dân sự: bà Huỳnh Thị Kim A vợ nạn nhân Luu S Tek không yêu cầu bồi thường và yêu cầu xử lý Phạm Trần Minh Đ theo đúng quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 272/CT-VKS-P2 ngày 17/5/2023, Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Phạm Trần Minh Điệp về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 301/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trần Minh Đ 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 10/7/2023, bị cáo Phạm Trần Minh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Trần Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Bị cáo Đ thiếu quan sát khi chuyển hướng, gây tai nạn làm ông Luu S Tek chết do chấn thương sọ não. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tuyên phạt bị cáo mức án 03 năm tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Đ tự nguyện nộp 50 triệu đồng khắc phục hậu quả nhưng tại cấp sơ thẩm gia đình người bị hại đã không yêu cầu bồi thường, do đó việc khắc phục này là không cần thiết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ phát biểu ý kiến như sau:

- Về tội danh: Luật sư không tranh luận.

- Về hình phạt: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo phải tránh 01 chiếc xe ô tô chạy cùng chiều, bên phải xe của bị cáo, là thuộc "Trường hợp vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết". Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp 50 triệu đồng khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, d, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; hội đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Đ không bổ sung gì thêm.

Trong phần đối đáp, Kiểm sát viên bảo lưu quan điểm đã phát biểu.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đ trình bày, bố bị cáo mất sớm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi mẹ và em gái. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Trần Minh Đ làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Trần Minh Đ, nhận thấy:

[2.1] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, Bản kết luận giám định pháp ý về tử thi; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để xác định:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, tại trước nhà số I Hậu Giang, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Trần Minh Đ đã thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng, để bao hàng phía dưới cùng, trên ba ga xe mô tô biển số 70K9-3349 do bị cáo điều khiển va quẹt vào tay lái bên trái của xe mô tô biển số 59LA-004.47 do ông L1 Sieu Tek điều khiển, làm ông T2 ngã xuống đường. Sau khi gây tai nạn, bị cáo Đ tiếp tục đi giao hàng và sau đó quay lại đưa nạn nhân đi cấp cứu. Ông T2 chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định tại Điều 8, Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

Khi quyết định hình phạt, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, nhận thấy trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thật sự ăn năn, hối cải, bị cáo Đ đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng nhằm khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại. Do đó, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ một phần để chấp nhận. Cần sửa bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng (theo Biên lai thu số 1009 ngày 28/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) để khắc phục hậu quả.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đ phải nộp 2.500.000 đồng.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trần Minh Đ.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 301/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trần Minh Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trần Minh Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng (theo Biên lai thu số 1009 ngày 28/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) để khắc phục hậu quả.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Trần Minh Đ phải nộp 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Trần Minh Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[7] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Khoa

- Lưu: VP, HS.